

Bản án số: 46/2021/HS-ST
Ngày 10-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Hữu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Phạm Thị Khanh

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Phạm Xuân Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Xuân S, sinh ngày 06 tháng 01 năm 1988 tại Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn B, xã TH (nay là thôn 1, xã Thái Học), huyện TT, tỉnh TB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân L và bà Tăng Thị H; có vợ là Uông Thị H1 và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28-11-2017, Bùi Xuân S thi hành việc cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình, theo Quyết định số 11/2017/QĐ-HC ngày 27-10-2017 của Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bùi Xuân S chấp hành xong việc cai nghiện bắt buộc ngày 11-9-2019 (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính); nhân thân: Ngày 01-11-2011, Bùi Xuân S bị đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà thời hạn chấp hành 24 tháng, theo quyết định số 2158/QĐ-UB (NC) ngày 31-10-2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Thái Bình do có hành vi vi phạm pháp luật trộm cắp tài sản. Bùi Xuân S chấp hành xong ngày 30-8-2013 theo Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở giáo dục số 716/GCN-CSGD ngày 30-8-2013 (được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); tạm giữ ngày 02-6-2021, tạm giam ngày 08-6-2021; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trần Thị Thúy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Đào Anh T1, sinh năm 1992; trú tại: Thôn 5, xã Cổ Am, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Tiến Kiên; vắng mặt;
2. Ông Đào Giao Hưởng; vắng mặt;
3. Chị Nguyễn Thị Hương; vắng mặt;
4. Chị Đào Thị Dịu; vắng mặt;
5. Chị Uông Thị H1; có mặt;
6. Ông Bùi Xuân L; có mặt;
7. Bà Tăng Thị H; có mặt;
8. Bà Nguyễn Thị T2; vắng mặt;
9. Anh Trần Trọng Đạt; vắng mặt;
10. Anh Phạm Văn H2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 02-6-2021, Bùi Xuân S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha Biển kiểm soát số 17B1-601.88 đi từ nhà mẹ vợ của S là bà Nguyễn Thị T2 ở thôn Vũ Thành Đoàn, xã Thái Hưng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đến nhà Phạm Văn H2 ở thôn Vị Dương Đoài, xã Dương Hồng Thủy, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình mua ma túy để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy, S điều khiển xe đi đến cổng bệnh viện đa khoa Thái Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình thì gặp một người bạn xã hội tên Hùng. S rủ Hùng đi trộm cắp tài sản, Hùng đồng ý. S chở Hùng về nhà bà Nguyễn Thị T2 lấy 02 mũ bảo hiểm, 02 khẩu trang và 01 túi vải bên trong có 01 vạm phá khoá rồi S điều khiển xe chở Hùng đi sang huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng để xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi qua khu vực cầu Sông Hoá thuộc xã Cổ Am, huyện Vĩnh Bảo thì S bị ngã xuống kênh và ướt quần áo. Sau đó, S và Hùng đi đến

phòng tập gym Quang Chiến ở thôn 5, xã Cổ Am, huyện Vĩnh Bảo để gặp Trần Trọng Đạt mượn quần áo để mặc nhưng Đạt không có ở đó. S và Hùng đi quanh khu vực phòng tập thể hình trên thì phát hiện thấy nhà ông Đào Giao Hưởng ở thôn 5, xã Cổ Am, huyện Vĩnh Bảo có 02 chiếc xe mô tô để ở quán bán hàng nhưng không có người trông coi. S bảo Hùng đứng ngoài đường cảnh giới còn S đi bộ vào trong quán. S dắt 01 chiếc xe mô tô Sirius Biển kiểm soát 15K1-201.21 ra ngoài cửa quán rồi dùng chiếc vạm phá khoá mở khoá xe. Khi vừa mở được khoá xe thì anh Hoàng Tiến Kiên đi qua nghi ngờ S trộm cắp chiếc xe mô tô nên đã điều khiển xe mô tô đâm về phía S. S bỏ chạy được khoảng 05 mét thì bị anh Kiên cùng người dân bắt quả tang cùng tang vật là 01 xe mô tô Sirius Biển kiểm soát số 15K1-201.21, 01 vạm phá khoá và 01 túi vải màu vàng; còn Hùng đã điều khiển xe mô tô bỏ chạy.

Tại Kết luận định giá tài sản số 26 ngày 03-6-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Bảo đã kết luận như sau: *“01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius màu đỏ đen, mang BKS: 15K1-201.21, có số khung 5C6H0EY059878, số máy 5C6H-059887, đã qua sử dụng, có giá trị là 9.700.000 (Chín triệu bảy trăm nghìn) đồng.”*

Tại Cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 28-9-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Bùi Xuân S về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, bị hại anh Đào Anh T1 vắng mặt nhưng tại Cơ quan điều tra, anh Tân khai: Tài sản anh Tân bị trộm cắp là chiếc xe mô tô Biển kiểm soát số 15K1-201.21 nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen. Anh Tân đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Bùi Xuân S về tội Trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Xuân S mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 vạm phá khoá, 01 túi vải màu vàng không còn giá trị sử dụng. Bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo và có đơn đề nghị miễn án phí nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo bào chữa và tranh luận: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án khởi điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp. Do đó những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về sự vắng mặt của bị hại, người làm chứng: Bị hại anh Đào Anh T1, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy bị hại, người làm chứng đều đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị hại, người làm chứng.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[4] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên, đủ cơ

sở xác định: Ngày 02-6-2021 Bùi Xuân S đã lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô Biển kiểm soát số 15K1-201.21 nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen của anh Đào Anh T1 tại quán bán hàng nhà ông Đào Giao Hưởng ở thôn 5, xã Cổ Am, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 9.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Tính chất vụ án ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội và tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố đẻ Đào Xuân Lạc là người có công với cách mạng (được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhì, Huân chương chiến công hạng ba). Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác đối với bị cáo.

[8] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thỏa đáng; buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đảm bảo trừng trị người phạm tội, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đào Anh T1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 vạm phá khoá, 01 túi vải màu vàng không còn giá trị sử dụng là công cụ phạm tội và là vật liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu huỷ.

[12] Trong vụ án này còn có đối tượng nam giới tên Hùng đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng Bùi Xuân S nhưng hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[13] Đối với việc Bùi Xuân S khai mua ma tuý của Phạm Văn H2 ở thôn Vị Dương Đoài, xã Dương Hồng Thủy, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng Phạm Văn H2 không có mặt tại địa phương nên không lấy được lời khai của Hùng. Xét thấy, hành vi mua bán ma tuý giữa Bùi Xuân S và Phạm Văn H2 xảy ra tại huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã có công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình điều tra, xác minh giải quyết theo thẩm quyền.

[14] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo và có đơn đề nghị miễn án phí nên căn cứ Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Xuân S 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02-6-2021.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu huỷ 01 vạm phá khoá; 01 túi vải màu vàng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-9-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo.

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Bùi Xuân S được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HCTP, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Hữu Hường